

Số: 1172/XHNV-KH
V/v đề xuất nhiệm vụ KH&CN
cấp ĐHQGHN năm 2026

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị

Thực hiện chỉ đạo của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) tại Công văn số 794/ĐHQGHN-KHCN ngày 17/02/2024 về việc đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp ĐHQGHN năm 2026, Nhà trường đề nghị thủ trưởng đơn vị thông báo để các nhà khoa học biết và đề xuất nhiệm vụ.

1. Định hướng

- Tập trung vào phát triển tiềm lực của đơn vị trên nền tảng gia tăng công bố quốc tế và phát triển các sản phẩm khoa học có tính ứng dụng; ưu tiên các nhiệm vụ theo nhóm/chuỗi có tính dài hạn, tạo sản phẩm hoàn chỉnh trọng điểm; mang tính liên ngành, xuyên ngành, hợp tác giữa các nhóm nghiên cứu/đơn vị trong ĐHQGHN; có hợp tác nghiên cứu với giáo sư nước ngoài, hướng tới các công bố quốc tế đỉnh cao/có khả năng chuyển giao, thương mại hóa tài sản sở hữu trí tuệ, kết nối doanh nghiệp/địa phương, phát triển và ươm tạo nhóm nghiên cứu mạnh quốc tế

- Tập trung phát triển các sản phẩm theo định hướng ưu tiên của ĐHQGHN, theo các chương trình trọng điểm cấp ĐHQGHN:

+ Chương trình phát triển sản phẩm khoa học lớn, mũi nhọn (Chương trình số 152-CTr/ĐU ngày 04/5/2021 của Đảng ủy ĐHQGHN).

+ Chương trình “KH&CN phục vụ thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh ven biển (Ban hành theo Quyết định 2421/QĐ-ĐHQGHN ngày 19/7/2022 của ĐHQGHN).

+ Chương trình “Nghiên cứu, chuyển giao các giải pháp và mô hình phát triển công nghiệp văn hóa và sáng tạo ở Hà Nội và một số địa phương” (Ban hành theo Quyết định 2556/QĐ-ĐHQGHN ngày 12/6/2024 của ĐHQGHN).

+ Chương trình “Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế đổi mới sáng tạo của Việt Nam hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững” (Ban hành theo Quyết định 2568/QĐ-ĐHQGHN ngày 12/6/2024 của ĐHQGHN).

+ Chương trình “Tài nguyên văn hóa tộc người và chính sách của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và phát triển” (Ban hành theo Quyết định 2576/QĐ- ĐHQGHN ngày 12/6/2024 của ĐHQGHN).

- Đối tượng ưu tiên:

+ Tiến sĩ trẻ (dưới 40 tuổi) chưa chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp ĐHQGHN; ưu tiên các nhiệm vụ hướng tới thu hút thêm nguồn lực để mở rộng hướng nghiên cứu và tạo cơ hội trao đổi hợp tác quốc tế;



- + Trung tâm nghiên cứu/phòng thí nghiệm trọng điểm, nhóm nghiên cứu mạnh: ưu tiên các đề xuất nhiệm vụ chung nhằm giải quyết bài toán tổng thể, tạo hệ thống sản phẩm hoàn chỉnh, tương xứng với tiềm năng và quy mô của tổ chức;
- + Nhà khoa học đăng ký tham gia Đề án nhà khoa học, nhóm nghiên cứu xuất sắc của ĐHQGHN theo 03 hướng tiềm năng/xuất sắc cấp ĐHQGHN/chuẩn quốc tế.

2. Quy trình đề xuất

Các nhà khoa học truy cập vào hệ thống phần mềm quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp ĐHQGHN tại địa chỉ <http://hrm.vnu.edu.vn>, đề xuất nhiệm vụ (Mẫu 01/KHCN của Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Đại học Quốc gia Hà Nội được ban hành theo Quyết định 3149/QĐ-ĐHQGHN ngày 20/9/2022).

Thời gian đề xuất nhiệm vụ trên hệ thống và nộp 01 bản giấy đề xuất đến Phòng Quản lý Nghiên cứu Khoa học trước ngày trước ngày 28/02/2025.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hiệu trưởng, PHTr Lại Quốc Khánh (để b/c)
- Lưu VT, KH.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG QLCKH



TS. Trịnh Văn Định

Số: 794 /ĐHQGHN-KH&ĐMST

Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2025

V/v thông báo đề xuất nhiệm vụ
KH&CN cấp ĐHQGHN
năm 2026

Kính gửi: Đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHQGHN

Để phục vụ xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ (KH&CN) và đổi mới sáng tạo năm 2026, ĐHQGHN thông báo và đề nghị các đơn vị, nhà khoa học đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp ĐHQGHN theo các nội dung sau:

1. Định hướng ưu tiên

1.1. Các lĩnh vực ưu tiên

- Ưu tiên các nhiệm vụ KH&CN theo định hướng công nghệ trọng điểm theo Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Trí tuệ nhân tạo, Big Data, công nghệ bán dẫn, năng lượng sạch...

- Ưu tiên các nhiệm vụ theo nhóm/chuỗi có tính dài hạn, tạo sản phẩm hoàn chỉnh trọng điểm; mang tính liên ngành, xuyên ngành, hợp tác giữa các nhóm nghiên cứu/đơn vị trong ĐHQGHN; có hợp tác nghiên cứu với giáo sư nước ngoài, hướng tới các công bố quốc tế đỉnh cao/có khả năng chuyển giao, thương mại hóa tài sản sở hữu trí tuệ, kết nối doanh nghiệp/địa phương, phát triển và ươm tạo nhóm nghiên cứu mạnh quốc tế;

- Ưu tiên các nhiệm vụ thuộc các chương trình KH&CN trọng điểm cấp ĐHQGHN dự kiến xây dựng mới theo định hướng về nông nghiệp công nghệ cao, AI trong ứng dụng, phát triển bền vững, điện hạt nhân, đường sắt cao tốc; các nhiệm vụ thuộc các chương trình, đề án KH&CN trọng điểm cấp ĐHQGHN đang triển khai, bao gồm:

(1) Chương trình phát triển sản phẩm khoa học lớn, mũi nhọn (Chương trình số 152-CTr/ĐU ngày 04/5/2021 của Đảng ủy ĐHQGHN).

(2) Chương trình “Nghiên cứu thiết kế, chế tạo chip thế hệ mới và thiết bị thông minh, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại” (Ban hành theo Quyết định số 2300/QĐ-ĐHQGHN ngày 30/6/2023 của ĐHQGHN).

(3) Chương trình “Nghiên cứu và ứng dụng KH&CN phục vụ nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị các bệnh lý và phát triển sản phẩm từ dược liệu ở ĐHQGHN” (Ban hành theo Quyết định 2301/QĐ-ĐHQGHN ngày 30/6/2023 của ĐHQGHN).

(4) Chương trình “KH&CN phục vụ thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh ven biển (Ban hành theo Quyết định 2421/QĐ-ĐHQGHN ngày 19/7/2022 của ĐHQGHN).

(5) Chương trình “Nghiên cứu, chuyển giao các giải pháp và mô hình phát triển công nghiệp văn hóa và sáng tạo ở Hà Nội và một số địa phương” (Ban hành theo Quyết định 2556/QĐ-ĐHQGHN ngày 12/6/2024 của ĐHQGHN).

(6) Chương trình “Sinh học tổng hợp phục vụ tăng trưởng xanh và nâng cao sức khỏe cộng đồng” (Ban hành theo Quyết định 2557/QĐ-ĐHQGHN ngày 12/6/2024 của ĐHQGHN).

(7) Chương trình “Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế đổi mới sáng tạo của Việt Nam hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững” (Ban hành theo Quyết định 2568/QĐ-ĐHQGHN ngày 12/6/2024 của ĐHQGHN).

(8) Chương trình “Tài nguyên văn hóa tộc người và chính sách của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và phát triển” (Ban hành theo Quyết định 2576/QĐ-ĐHQGHN ngày 12/6/2024 của ĐHQGHN).

(9) Chương trình “Phát triển nghiên cứu và ứng dụng Pelletron phục vụ phát triển bền vững” (Ban hành theo Quyết định 2577/QĐ-ĐHQGHN ngày 12/6/2024 của ĐHQGHN).

(10) Chương trình Phát triển khoa học cơ bản trong lĩnh vực hóa học, khoa học sự sống, khoa học trái đất và khoa học biển giai đoạn 2017 - 2025 (Ban hành kèm theo Quyết định số 562/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ).

1.2. Đối tượng ưu tiên

- Tiến sĩ trẻ (dưới 40 tuổi) chưa chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp ĐHQGHN: ưu tiên các nhiệm vụ hướng tới thu hút thêm nguồn lực để mở rộng hướng nghiên cứu và tạo cơ hội trao đổi hợp tác quốc tế (đoàn ra, đoàn vào).

- Trung tâm nghiên cứu/phòng thí nghiệm trọng điểm, nhóm nghiên cứu mạnh: ưu tiên các đề xuất nhiệm vụ chung nhằm giải quyết bài toán tổng thể, tạo hệ thống sản phẩm hoàn chỉnh, tương xứng với tiềm năng và quy mô của tổ chức.

- Nhà khoa học đăng ký tham gia Đề án nhà khoa học, nhóm nghiên cứu xuất sắc của ĐHQGHN theo 03 hướng tiềm năng/xuất sắc cấp ĐHQGHN/chuẩn quốc tế.

2. Thời gian tiếp nhận

Thời hạn gửi đề xuất nhiệm vụ trước ngày 28/02/2025. Dự kiến thời hạn hoàn thành thẩm định thuyết minh là 30/4/2025, hoàn thành phê duyệt thuyết minh là 30/5/2025 để phục vụ công tác lập kế hoạch cấp phát và quản lý kinh phí thực hiện đề tài.

3. Tổ chức thực hiện

Đơn vị, nhà khoa học nộp đề xuất nhiệm vụ (theo mẫu 01/KHCN của Quy định số 3149/QĐ-ĐHQGHN ngày 20/9/2022 của ĐHQGHN) trên hệ thống phần mềm <http://hrm.vnu.edu.vn> và 01 công văn gồm danh mục tổng hợp các nhiệm vụ (qua Ban Khoa học và Đổi mới sáng tạo) theo thời hạn nêu trên.

ĐHQGHN thông báo để các đơn vị và nhà khoa học biết và thực hiện.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Giám đốc (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, KH&ĐMST, T10.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



*** Phạm Bảo Sơn**

MẪU 01/KHCN

(Ban hành kèm theo Quyết định 3149/QĐ-ĐHQGHN ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP ĐHQGHN NĂM**

1. Tên nhiệm vụ
2. Đăng ký xét chọn tại (Hội đồng chuyên môn ĐHQGHN)
3. Tính cấp thiết
4. Mục tiêu nghiên cứu (Nêu rõ mong muốn đạt được kết quả và sản phẩm khoa học nào, trình độ khoa học và công nghệ của sản phẩm, giải quyết được vấn đề nghiên cứu nào trong lý luận và thực tiễn...)
5. Tổng quan tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước
6. Nội dung nghiên cứu
7. Cách tiếp cận (Luận cứ rõ cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu)
8. Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng (Nêu rõ phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sẽ sử dụng gắn với từng nội dung chính của nhiệm vụ; so sánh với các phương pháp giải quyết tương tự khác và phân tích để làm rõ được tính mới, tính độc đáo, tính sáng tạo của nhiệm vụ)
9. Sản phẩm KH&CN dự kiến (đề xuất có thể lựa chọn một trong các dạng sản phẩm sau, điền đầy đủ thông tin liên quan tới sản phẩm theo biểu mẫu)
 - 9.1. Hàng hóa, thiết bị, nguyên vật liệu, dây chuyền công nghệ, giống cây trồng, giống vật nuôi

TT	Tên sản phẩm cụ thể và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu của sản phẩm	Đơn vị đo	Mức chất lượng		Dự kiến số lượng/quy mô sản phẩm tạo ra
			Cần đạt	Mẫu tương tự	
				(theo các tiêu chuẩn mới nhất)	
			Trong nước	Thế giới	
1					
2					
...					

- 9.2. Báo cáo mô tả về nguyên lý ứng dụng, phương pháp, tiêu chuẩn, quy phạm; Phần mềm máy tính; Bản vẽ thiết kế; Quy trình công nghệ; Sơ đồ, bản đồ; Số liệu, cơ sở dữ liệu; Báo cáo phân tích; Tài liệu dự báo (phương pháp, quy trình, mô hình,...); Đề án, qui hoạch; Luận chứng kinh tế-kỹ thuật; Báo cáo nghiên cứu khả thi và các sản phẩm khác,...

TT	Sản phẩm (dự kiến)	Số lượng	Yêu cầu khoa học hoặc/và chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt	Ghi chú
1				
2				
...				

10. Cấp độ công bố của sản phẩm

TT	Sản phẩm công bố	Số lượng	Ghi chú
1	Bài báo trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc hệ thống Web of Science (SCI, SCIE, SSCI và A&HCI)		
2	Bài báo trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc hệ thống Scopus		
3	Báo cáo khoa học toàn văn đăng trong kỷ yếu hội nghị quốc tế (có phản biện) thuộc hệ thống Web of Science, Scopus		
4	Bài báo quốc tế không thuộc hệ thống Web of Science, Scopus		
5	Bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành quốc gia/ báo cáo khoa học toàn văn đăng trong kỷ yếu hội nghị quốc tế (có phản biện)		
6	Sách chuyên khảo/Chương sách chuyên khảo được ấn hành bởi các nhà xuất bản quốc tế uy tín (theo xếp hạng hiện hành của Web of Science, Scopus, nhóm A-B của SENSE, nhóm 100 trường đại học (đối với khối khoa học tự nhiên và công nghệ) và nhóm 500 trường đại học (đối với khối khoa học xã hội và nhân văn) hàng đầu thế giới theo xếp hạng của THE (Times Higher Education), danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước...)		
7	Sách chuyên khảo quốc tế (xuất bản ở nước ngoài)		
8	Sách chuyên khảo trong nước		
9	Đăng ký sở hữu trí tuệ (ghi rõ loại hình)		
10	Sản phẩm chuyển giao (báo cáo tư vấn chính sách, hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng dịch vụ công nghệ,...)		
11	Khác (ghi rõ)		

11. Hỗ trợ đào tạo:

- Đào tạo thạc sĩ (số lượng)
- Hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh (số lượng)

12. Kinh phí đề xuất:

....., ngày tháng năm 20....

Cá nhân/Đơn vị đề xuất

(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Phiếu đề xuất không quá 10 trang A4 (Font chữ: Time New Roman, cỡ chữ 13, giãn dòng 1.15);
- Các đề xuất không đầy đủ thông tin với mẫu này sẽ không được tổ chức xét chọn.